TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH HT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST- HNGĐ	*CL, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2019 giữa anh Trần H - Sinh 1984; Địa chỉ: Xóm HV, xã VL, huyện CL, tỉnh HT và chị Lê Thị H - Sinh năm 1984; Địa chỉ: Xóm HV, xã VL, huyện CL, tỉnh HT.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/01/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa anh Trần H và chị Lê Thị H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của anh Trần H và chị Lê Thị H về giải quyết con chung, tài sản chung, án phí; công nhận sự thoả thuận giữa anh Trần H, chị Lê Thị H, Ngân hàng nông và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện CL, tỉnh HT (Do ông Nguyễn Khắc B - Giám đốc làm đại diện) và Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam, phòng giao dịch huyện CL (Do bà Lê Thị N - Trưởng phòng làm đại diện) về giải quyết nợ chung vợ chồng, cụ thể như sau:

1. Về con chung của vợ chồng: Giao con chung là cháu Trần Thị Bảo N (Sinh ngày 22/9/2009) và cháu Trần Thị Bảo T (Sinh 06/7/2013) cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu N và cháu T đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ do anh H và chị H tự thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc cháu N và cháu T không được ai cản trở ngăn cấm.

2. Về tài sản chung: Ghi nhận, công nhận sự thống nhất thoả thuận của vợ chồng về phân chia tài sản chung vợ chồng, cụ thể như sau:

- Về đất ở, nhà ở: + Giao cho anh H toàn quyền sở hữu và sử dụng 01 mảnh đất có diện tích 420m2 tờ bản đồ số 35, số thửa 121 tại xóm HV, xã VL, huyện CL, tỉnh HT đã được UBND huyện CL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sô BY 528222 cấp ngày 21/4/2015, (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này hiện vợ chồng đang thế chấp tại Ngân hàng ngoại thương chi nhánh HT, phòng giao dịch huyện CL) và toàn quyền sở hữu sử dụng 01 căn nhà 02 tầng diện tích 160m2 xây trên diện tích đất 420m2 nói trên và toàn bộ đồ dùng, vật dụng sinh hoạt trong nhà mà hai vợ chồng hiện có.

Thửa đất mà anh Trần H được sở hữu nói trên có vị trí: Bắc giáp nhà chị Đào Thị H dài 28m, Nam giáp phần đất chị Lê Thị H được sở hữu dài 28m, Đông giáp đường xóm dài 15m, Tây giáp đường xóm dài 15m.

+ Giao cho chị Lê Thị H được quyền sở hữu sử dụng 01 mảnh đất (Liền kề với mảnh đất mà anh H được sở hữu sử dụng) có diện tích 336,0m2, tờ bản đồ số 02, số thửa 1254, tại xóm HV, xã VL, huyện CL đã được UBND huyện CL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 148379 ngày 18/10/2011 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này hiện vợ chồng đang thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện CL, HT). Thửa đất mà chị Lê Thị H được sở hữu nói trên có vị trí: Bắc giáp phần đất anh H sở hữu dài 28m, Nam giáp vườn ở ông Đặng T dài 28m, Đông giáp đường xóm dài 12m, Tây giáp đường xóm dài 12m.

3. Về nợ chung của vợ chồng:

- Anh Trần H chịu trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc 400 triệu đồng, tiền lãi 34.060.274 đồng tính đến ngày 22/12/2018 và lãi phát sinh tiếp theo cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chính nhánh huyện CL của vợ chồng chị H đứng tên vay vào ngày 28/6/2017.

Khi nào anh H trả hết số tiền nợ gốc, lãi nói trên cho Ngân nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện CL thì anh H có trách nhiệm giao lại cho chị Lê Thị H giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất mà chị H được hưởng. Trường hợp anh H không trả được nợ cho Ngân hàng nông nghiệp thì Ngân hàng nông nghiệp có quyền xử lý tài sản mà anh H, chị H đã thế chấp tại Ngân hàng (Tức thửa đất chị H được hưởng theo thoả thuận vợ chồng) đồng thời anh Trần H phải đưa lại cho chị H số tiền tương ứng với giá trị thửa đất chị H được hưởng với số tiền vợ chồng đã thoả thuận là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Anh H chịu trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc 400.000.004 đồng (Bốm trăm triệu không trăm lẽ bốn đồng), tiền lãi 10.468.237 đồng tính đến ngày 20/12/2018 và lãi phát sinh tiếp theo cho Ngân hàng CPTM ngoại thương Việt Nam, phòng giao dịch huyện CL vào ngày 04/10/2017.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày chị Lê Thị H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu đối với khoản tiền phải trả anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh H còn phải chịu tiền lãi do chậm nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 648 BLDS tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Về án phí: Anh Trần H và chị Lê Thị H thỏa thuận anh H chịu trách nhiệm nộp 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0004390 ngày 27/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HT
- VKSND huyện CL
- Chi cục THADS huyện CL
- Các đương sự
- UBND xã VL
- Lưu HS vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL
THẨM PHÁN

Trần Khắc Hoàng